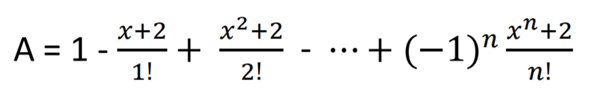
**Bài tập buổi 2:**

(Tất cả các bài tập làm theo hàm)

**Bài 1 (10đ):** Nhập số nguyên n > 0 và số thực x, tính và in ra màn hình kết quả của biểu thức sau:

**Bài 2 (10đ):** Chắc các bạn cũng đã biết dãy Fibonacci là gì rồi. Đó là dãy số mà số tiếp theo là tổng của hai số liền trước, ví dụ: 1, 1, 2, 3, 5, 8, 13,… Viết chương trình nhập n (n > 0), tính và in ra màn hình số Fibonacci thứ n.

**Bài 3 (15đ):** Nhập vào số nguyên n > 10, kiểm tra xem n có phải là số nguyên tố hay không, nếu không thì phân tích n thành các thừa số nguyên tố, hiển thị kết quả ra màn hình. Nếu là số nguyên tố thì in ra màn hình dòng chữ: “I love you 3000”.

Ví dụ: n = 18, kết quả: 2x3x3

**Bài 4 (15đ):** Viết chương trình thực hiện các yêu cầu sau :

- Nhập vào một mảng với n phần tử.

- Tách một mảng a thành 2 mảng a,b thỏa mãn. Mảng a là số chẵn, mảng b là số lẻ.

**Bài 5 (20đ):** Xây dựng chương trình thực hiện các yêu cầu:

- Nhập số nguyên dương n thỏa mãn 1<=n<=30.

- Nhập vào một mảng n số thực.

- Hiển thị dãy vừa nhập ra màn hình theo thứ tự ngược lại với thứ tự nhập.

- Tính và in ra màn hình giá trị trung bình cộng của các phần tử số âm có trị tuyệt đối > 10 trong mảng.

- Sắp xếp mảng theo chiều giảm dần, hiển thị mảng sau khi sắp.

**Bài 6 (30đ):** Xây dựng chương trình thực hiện các yêu cầu:

- Nhập số nguyên dương n thỏa mãn 1≤n≤50.

- Nhập vào một dãy n số thực.

- Nhập vào số thực x, cho biết số x có xuất hiện trong dãy trên hay không, nếu có thì cho biết nó xuất hiện bao nhiêu lần và các vị trí mà nó xuất hiện trong dãy.

- Nhập vào số nguyên k, xoá phần tử ở vị trí k trong dãy trên nếu k là 1 trong các vị trí trong dãy (1≤k≤n), in mảng sau khi xóa thành công.